

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 12./TTr-SKHCN ngày 16 tháng 02/năm 2017 về việc đề nghị phê duyệt Quyết định ban hành Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyển chọn; giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2017 và thay thế các Quyết định sau:

1. Quyết định số 2721/2006/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành “Quy định về việc tuyển chọn, xét duyệt tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ và dự án sản xuất thử nghiệm của tỉnh”;

2. Quyết định số 2722/2006/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành “Quy định về phương thức làm việc của hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn, xét duyệt tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ và dự án sản xuất thử nghiệm của tỉnh”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Sở Tư pháp (kiểm tra văn bản);
- Website Chính phủ;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, SKHCN(2).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Thông

QUY ĐỊNH

Tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện
nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước của
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là nhiệm vụ khoa học và công nghệ) của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bao gồm:

- a) Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh (gồm đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, đề tài trong các lĩnh vực khác, sau đây gọi là đề tài cấp tỉnh);
- b) Dự án sản xuất thử nghiệm cấp tỉnh;
- c) Đề án khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

2. Quy định này áp dụng đối với tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ, cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tuyển chọn là việc lựa chọn tổ chức, cá nhân có năng lực và kinh nghiệm tốt nhất để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đặt hàng của cơ quan có thẩm quyền thông qua việc xem xét, đánh giá các hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn theo những yêu cầu, tiêu chí được quy định tại Quy định này.

2. Giao trực tiếp là việc chỉ định tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, điều kiện và chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đặt hàng của cơ quan có thẩm quyền.

3. Tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ là tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền quyết định lựa chọn thông qua tuyển chọn, giao trực tiếp để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đặt hàng của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Nguyên tắc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Nguyên tắc chung

a) Việc tuyển chọn, giao trực tiếp phải bảo đảm công khai, công bằng, dân chủ, khách quan; kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp phải được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trừ các nhiệm vụ thuộc bí mật quốc gia và đặc thù phục vụ an ninh, quốc phòng;

b) Việc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện thông qua Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (sau đây gọi là Hội đồng tư vấn hay Hội đồng) do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

c) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định lựa chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau khi có ý kiến tư vấn của Hội đồng. Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có quyền lấy ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập trước khi quyết định;

d) Việc đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp được tiến hành bằng cách chấm điểm theo các nhóm tiêu chí cụ thể xác định tại Điều 13 Quy định này;

đ) Mỗi cá nhân chỉ được đăng ký chủ nhiệm một (01) nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Khuyến khích việc hợp tác thực hiện giữa các tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn nhằm huy động được tối đa nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Nguyên tắc tuyển chọn

a) Đáp ứng các nguyên tắc chung quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Việc tuyển chọn được áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có nhiều tổ chức và cá nhân có khả năng tham gia thực hiện;

c) Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, điều kiện và thủ tục tham gia tuyển chọn được thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác trong thời gian 30 ngày làm việc để tổ chức và cá nhân tham gia tuyển chọn chuẩn bị hồ sơ đăng ký.

3. Nguyên tắc giao trực tiếp

Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao trực tiếp phải bảo đảm các nguyên tắc chung quy định tại khoản 1 Điều này; đồng thời, phải đáp ứng được một trong các trường hợp quy định sau:

a) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc bí mật quốc gia, đặc thù phục vụ quốc phòng, an ninh;

b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đột xuất;

c) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ mà chỉ có một tổ chức khoa học và công nghệ có đủ điều kiện về nhân lực, chuyên môn và trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ đó.

Giao trực tiếp được thực hiện bằng hình thức gửi văn bản đến tổ chức, cá nhân được chỉ định để yêu cầu chuẩn bị hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh. Tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải lập đề cương và bảo vệ trước Hội đồng tư vấn do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập.

Điều 4. Điều kiện để được tham gia đăng ký tuyển chọn hoặc được xét giao trực tiếp chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Điều kiện đối với tổ chức

Các tổ chức khoa học và công nghệ có đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định, có chức năng hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có quyền tham gia đăng ký tuyển chọn hoặc được giao trực tiếp chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trừ một trong các trường hợp sau đây:

a) Đến thời điểm nộp hồ sơ chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí thu hồi theo hợp đồng thực hiện các dự án trước đây;

b) Nộp hồ sơ đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh khác chậm so với thời hạn kết thúc hợp đồng nghiên cứu trên 30 ngày mà không có ý kiến chấp thuận của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sẽ không được tham gia tuyển chọn, xét giao trực tiếp trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày kết thúc hợp đồng;

c) Trong khi thực hiện chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ để xảy ra tình trạng có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ hoặc sau khi kết thúc nhiệm vụ mà không triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất, đời sống theo hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và yêu cầu của bên đặt hàng, sẽ không được đăng ký tham gia đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời gian ba (03) năm, tính từ thời điểm có kết luận của cơ quan có thẩm quyền;

d) Không thực hiện nghĩa vụ đăng ký, nộp lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; không báo cáo

ứng dụng kết quả của nhiệm vụ theo quy định, sẽ không được đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời gian hai (02) năm.

2. Điều kiện để cá nhân được đăng ký tham gia

Cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu:

a) Có trình độ đại học trở lên;

b) Có chuyên môn hoặc vị trí công tác phù hợp và đang hoạt động trong cùng lĩnh vực khoa học với nhiệm vụ trong ba (03) năm gần đây, tính đến thời điểm nộp hồ sơ;

c) Là người trực tiếp hoặc tham gia chính xây dựng thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

d) Có đủ khả năng trực tiếp tổ chức thực hiện và bảo đảm đủ thời gian để chủ trì thực hiện công việc nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Các trường hợp cá nhân không đủ điều kiện tham gia

Cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau đây không đủ điều kiện tham gia đăng ký tuyển chọn, xét giao trực tiếp làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

a) Đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ mà vẫn đang làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (bao gồm: đề tài cấp tỉnh, dự án sản xuất thử nghiệm cấp tỉnh; dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh; đề tài, dự án khoa học và công nghệ theo nghị định thư; đề tài, dự án do các Quỹ về khoa học và công nghệ tỉnh tài trợ hoặc đề tài, dự án thực hiện bằng hình thức vay vốn hoặc được bảo lãnh vay vốn từ các quỹ của nhà nước);

b) Khi đang làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh để xảy ra tình trạng nộp hồ sơ đánh giá nghiệm thu chậm theo quy định hiện hành từ ba mươi (30) ngày trở lên mà không có ý kiến chấp thuận của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, sẽ không được tham gia đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời gian hai (02) năm;

c) Khi đang làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ để xảy ra tình trạng kết quả thực hiện nhiệm vụ được đánh giá nghiệm thu ở mức “không đạt” mà không được Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gia hạn thời gian thực hiện (bằng phụ lục hợp đồng) để hoàn chỉnh kết quả hoặc được gia hạn nhưng hết thời hạn cho phép vẫn chưa hoàn thành kết quả sẽ không được tham gia đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời hạn ba (03) năm kể từ thời điểm có kết luận của Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu cấp tỉnh;

d) Khi đang làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp để xảy ra tình trạng có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện và truy cứu trách

nhiệm hình sự sẽ không được tham gia đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời hạn năm (05) năm kể từ ngày có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Chương II
HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA
TUYỂN CHỌN, GIAO TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 5. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Tổ chức và cá nhân chuẩn bị hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN); tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN) và Quyết định số 950/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành tạm thời biểu mẫu bổ sung phục vụ tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (sau đây gọi là Quyết định số 950/QĐ-BKHCN).

Điều 6. Nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm công bố công khai danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn trên cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác. Thời hạn nộp hồ sơ tham gia tuyển chọn trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo. Tổ chức và cá nhân tham gia tuyển chọn gửi 12 bộ hồ sơ (01 bản chính và 11 bản sao) theo phương thức qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Ngày chứng thực nhận hồ sơ là ngày ghi theo dấu của bưu điện nơi đi (trường hợp gửi qua bưu điện) hoặc dấu đến của văn thư Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trường hợp nộp trực tiếp).

4. Trong thời hạn quy định nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc thay hồ sơ mới và bổ sung hồ sơ phải được hoàn tất trước thời hạn nộp hồ sơ theo quy định; văn bản bổ sung là bộ phận cấu thành của hồ sơ.

Điều 7. Mở và kiểm tra xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tuyển chọn, trong thời hạn 10 ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ với sự tham dự của đại diện các cơ quan liên quan (nếu cần), đại diện tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp.

2. Hồ sơ hợp lệ được đưa vào xem xét, đánh giá là hồ sơ được chuẩn bị theo đúng hướng dẫn và đáp ứng được các yêu cầu quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Quy định này.

3. Kết quả mở hồ sơ được ghi thành biên bản theo mẫu Biểu B2-1-BBHS của phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN.

Chương III
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN TUYỂN CHỌN, GIAO TRỰC TIẾP VÀ
TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 8. Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp và Tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp và Tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì quyết định.

a) Hội đồng tư vấn và Tổ thẩm định làm việc theo nguyên tắc, trình tự và nội dung hướng dẫn tại Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Quy định này;

b) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định chỉ định thư ký hành chính giúp việc chuẩn bị tài liệu và tổ chức các phiên họp của Hội đồng tư vấn và của Tổ thẩm định.

2. Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có từ 07 đến 09 thành viên; bao gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, hai (02) ủy viên phản biện, ủy viên thư ký khoa học và các ủy viên. Chủ tịch Hội đồng tư vấn có thể là lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ hoặc là những chuyên gia, người làm khoa học ở bên ngoài có uy tín, kinh nghiệm và có nhiều am hiểu chuyên môn trong lĩnh vực liên quan. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định chỉ định 02 ủy viên phản biện và ủy viên thư ký khoa học. Các ủy viên phản biện là những chuyên gia, người làm khoa học và công nghệ có kinh nghiệm và chuyên môn sâu trong lĩnh vực liên quan.

a) Cơ cấu Hội đồng gồm: 1/2 tổng số thành viên là các chuyên gia, người làm khoa học và công nghệ có chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ được đánh giá; 1/2 tổng số thành viên còn lại là đại diện của Sở Khoa học và Công nghệ, tổ chức có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu, cơ quan đề xuất đặt hàng. Các chuyên gia, các ủy viên phản biện đã tham gia Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ được ưu tiên mời tham gia Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tương ứng;

b) Cá nhân thuộc các trường hợp sau không được là thành viên Hội đồng đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp, gồm: cá nhân thuộc tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ; cá nhân đăng ký chủ nhiệm hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Tổ thẩm định kinh phí

Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ (sau đây gọi là Tổ thẩm định) có bảy (07) thành viên, trong đó:

a) Tổ trưởng Tổ thẩm định là đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ;

b) Tổ phó Tổ thẩm định là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ tỉnh;

c) Các thành viên tham gia Tổ thẩm định gồm có: 02 (hai) đại diện Sở Khoa học và Công nghệ (01 đại diện phòng Kế hoạch – Tài chính và 01 đại diện phòng chuyên môn, nghiệp vụ được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ); đại diện Sở Tài chính; đại diện cơ quan đề xuất đặt hàng và 01 (một) thành viên có chuyên môn sâu là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch hoặc chuyên gia phản biện của Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Trường hợp thành viên có chuyên môn sâu như đã nêu không thể tham gia, chuyên gia, người làm khoa học của Hội đồng tư vấn có thể được mời làm thành viên Tổ thẩm định.

4. Ngoài ra, theo yêu cầu thực tiễn, Tổ trưởng Tổ thẩm định có thể mời thêm đại diện các tổ chức, đơn vị và cá nhân khác có liên quan tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp của Tổ thẩm định.

Điều 9. Chuẩn bị cho các phiên họp của Hội đồng tư vấn

Thư ký hành chính có trách nhiệm chuẩn bị và gửi tài liệu tới tất cả thành viên Hội đồng và thành viên Tổ thẩm định hoặc chuyên gia (nếu có) tối thiểu là năm (05) ngày trước phiên họp đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp và ba (03) ngày trước phiên họp thẩm định.

1. Hồ sơ phục vụ của phiên họp đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp:

- a) Quyết định thành lập Hội đồng và danh sách kèm theo;
- b) Trích lục danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt;
- c) Bản sao bộ hồ sơ gốc hoặc bản điện tử của hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp;
- d) Phiếu nhận xét nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện theo các Biểu mẫu của Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN (đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ: Biểu B2-2a-NXĐTCN; đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn hoặc đề án khoa học: Biểu B2-2b-NXĐTXH/NXĐA; dự án sản xuất thử nghiệm: Biểu B2-2c-NXDA) và theo mẫu nhận xét bổ sung Biểu II.1 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 950/QĐ-BKHCN;
- đ) Tài liệu liên quan khác.

2. Hồ sơ phục vụ phiên họp thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- a) Quyết định của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với phần nội dung thực hiện;
- b) Bản giải trình của chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ về các vấn đề yêu cầu đã được chỉnh sửa kèm theo thuyết minh đầy đủ phần nội dung thực hiện và dự toán chi tiết;
- c) Biên bản kết luận của Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp;
- d) Phiếu thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện theo các mẫu Biểu của Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 950/QĐ-BKHCN (đề tài/đề án: Biểu III.1; dự án: Biểu III.2);
- đ) Các hồ sơ khác có liên quan.

Điều 10. Điều kiện tổ chức và nguyên tắc làm việc của Hội đồng tư vấn

1. Điều kiện tổ chức phiên họp Hội đồng tư vấn

- a) Phiên họp của Hội đồng tư vấn phải có mặt ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng; trong đó, phải có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền, hai ủy viên phản biện và uy viên thư ký khoa học;

b) Khi thư ký hành chính đã nhận được đầy đủ ý kiến nhận xét bằng văn bản của các thành viên dự phiên họp của Hội đồng.

2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng tư vấn

a) Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp Hội đồng. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền bằng văn bản chủ trì phiên họp (Giấy ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng được thực hiện theo mẫu Biểu B2-7-GUQ của Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN);

b) Thư ký khoa học ghi chép ý kiến chuyên môn của các thành viên và kết luận của Hội đồng trong biên bản làm việc và các văn bản liên quan của Hội đồng;

c) Trường hợp phiên họp Hội đồng tư vấn đủ điều kiện tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều này, nếu thành viên vắng mặt cử người thay thế tham dự, thì người thay thế có thể tham dự phiên họp để trình bày quan điểm cá nhân nhưng không có quyền biểu quyết thông qua; hoặc nếu thành viên vắng mặt có bài nhận xét gửi Hội đồng, thì bài nhận xét chỉ có giá trị tham khảo;

d) Những văn bản do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ký để triển khai các công việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng tư vấn được sử dụng con dấu của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 11. Trách nhiệm của Hội đồng tư vấn

Các thành viên Hội đồng tư vấn có trách nhiệm sau:

1. Gửi ý kiến nhận xét bằng văn bản đối với từng hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp tới thư ký hành chính của Hội đồng trước phiên họp đánh giá của Hội đồng.

2. Đánh giá một cách trung thực, khách quan và công bằng; chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả đánh giá của mình và trách nhiệm tập thể về kết luận chung của Hội đồng. Các thành viên Hội đồng, chuyên gia (nếu có), và thư ký hành chính Hội đồng có trách nhiệm giữ bí mật về các thông tin liên quan đến quá trình đánh giá hồ sơ tuyển chọn, giao trực tiếp.

3. Nghiên cứu, phân tích từng nội dung và thông tin đã kê khai trong hồ sơ; nhận xét đánh giá mặt mạnh, mặt yếu và đánh giá chung từng hồ sơ theo các yêu cầu đã quy định; viết nhận xét - đánh giá và luận giải cho việc đánh giá; cho điểm theo các tiêu chí tại biểu mẫu quy định.

4. Chấm điểm độc lập theo các nhóm tiêu chí đánh giá và thang điểm quy định. Trước khi chấm điểm, Hội đồng thảo luận chung để thống nhất quan điểm, phương thức cho điểm đối với từng tiêu chí.

5. Kiến nghị phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán chi từng phần đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 12. Trình tự, nội dung làm việc của Hội đồng tư vấn

1. Thư ký hành chính công bố quyết định thành lập Hội đồng, biên bản mở hồ sơ, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự.
2. Đại diện Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nêu những yêu cầu và nội dung chủ yếu về việc tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
3. Cá nhân được tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp cử làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ trình bày tóm tắt trước Hội đồng về đề cương nghiên cứu, đề xuất phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán chi từng phần, trả lời các câu hỏi của thành viên Hội đồng (nếu có) và không tiếp tục tham dự phiên họp của Hội đồng.
4. Hội đồng tiến hành đánh giá các hồ sơ tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp như sau:
 - a) Các ủy viên phản biện, ủy viên Hội đồng trình bày nhận xét đánh giá từng hồ sơ và so sánh giữa các hồ sơ đăng ký cùng một (01) nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo các tiêu chí quy định tại Điều 13 Quy định này;
 - b) Thư ký khoa học nêu toàn bộ ý kiến nhận xét bằng văn bản của thành viên vắng mặt (nếu có) để Hội đồng xem xét, tham khảo;
 - c) Hội đồng thảo luận, đánh giá từng hồ sơ theo các tiêu chí đánh giá quy định. Trong quá trình thảo luận Hội đồng có thể nêu câu hỏi đối với các ủy viên phản biện, ủy viên Hội đồng về ý kiến nhận xét;
 - d) Hội đồng cho điểm độc lập từng hồ sơ theo các tiêu chí, thang điểm quy định tại các mẫu Biểu hướng dẫn của Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN (đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ: Biểu B2-3a-ĐGĐTCN; đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn hoặc đề án: Biểu B2-3b-ĐGĐTXH/ĐGĐA; dự án: Biểu B2-3c-ĐGDA) và theo mẫu đánh giá bổ sung Biểu II.2 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 950/QĐ-BKHCN. Việc bỏ phiếu đánh giá chấm điểm cho từng hồ sơ được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín;
 - d) Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu gồm ba (03) người là ủy viên của Hội đồng, trong đó có Trưởng ban kiểm phiếu và hai (02) thành viên.
5. Thư ký hành chính của Hội đồng giúp Ban kiểm phiếu tổng hợp kết quả bỏ phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng theo mẫu Biểu II.3 và xếp hạng các hồ sơ được đánh giá có tổng số điểm trung bình từ cao xuống thấp theo mẫu Biểu II.4 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 950/QĐ-BKHCN.
6. Chủ tịch Hội đồng công bố công khai kết quả chấm điểm đánh giá và kết luận của Hội đồng, kiến nghị tổ chức và cá nhân trúng tuyển hoặc được giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

a) Tổ chức, cá nhân được Hội đồng đề nghị trúng tuyển là tổ chức, cá nhân có hồ sơ được xếp hạng với tổng số điểm trung bình của các tiêu chí cao nhất và phải đạt từ 70/100 điểm trở lên. Trong đó không có tiêu chí nào có quá 1/3 số thành viên Hội đồng có mặt cho điểm không (0 điểm);

b) Đối với các hồ sơ có tổng số điểm trung bình bằng nhau thì điểm cao hơn của Chủ tịch Hội đồng (hoặc điểm cao hơn của Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt) được ưu tiên để xếp hạng.

7. Hội đồng thảo luận để thống nhất kiến nghị

a) Những điểm cần bổ sung, sửa đổi trong thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các sản phẩm khoa học và công nghệ chính với những chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật tương ứng phải đạt;

b) Số lượng chuyên gia trong và ngoài nước cần thiết để tham gia thực hiện;

c) Phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán chi từng phần;

d) Lưu ý những điểm cần chỉnh sửa để hoàn thiện hồ sơ của tổ chức và cá nhân được Hội đồng đề nghị trúng tuyển hoặc giao trực tiếp.

8. Thư ký khoa học hoàn thiện Biên bản làm việc theo mẫu Biểu II.5 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 950/QĐ-BKHCN.

Điều 13. Đánh giá hồ sơ tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Đánh giá hồ sơ tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đánh giá, chấm điểm tối đa 100 điểm theo các nhóm tiêu chí và thang điểm quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN.

Điều 14. Nguyên tắc làm việc và trách nhiệm của Tổ thẩm định

1. Nguyên tắc làm việc của Tổ thẩm định

a) Phải có mặt ít nhất 2/3 tổng số thành viên Tổ thẩm định; trong đó, phải có Tổ trưởng hoặc Tổ phó được Tổ trưởng ủy quyền và thành viên đã tham gia Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Quy định này;

b) Tổ trưởng Tổ thẩm định chủ trì phiên họp. Trong trường hợp Tổ trưởng vắng mặt, Tổ phó được ủy quyền bằng văn bản chủ trì phiên họp.

2. Trách nhiệm của Tổ thẩm định

a) Chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả thẩm định của mình và trách nhiệm tập thể về kết luận chung của Tổ thẩm định. Các thành viên Tổ thẩm định và thư ký hành chính có trách nhiệm giữ bí mật về các thông tin liên quan đến quá trình thẩm định kinh phí;

b) Thẩm định sự phù hợp của dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo chế độ quy định, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi tiêu hiện hành của nhà nước do các cơ quan có thẩm quyền ban hành để xác định: Chi phí công cho các thành viên thực hiện; chi phí thuê chuyên gia trong/ngoài nước; kinh phí hỗ trợ mua nguyên vật liệu, thiết bị và các khoản chi khác cũng như thời gian cần thiết để thực hiện;

c) Tổ thẩm định thảo luận chung để kiến nghị tổng mức kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (bao gồm kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác), thời gian thực hiện và phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán chi từng phần. Tổ chức kiểm tra, xác minh phần kinh phí đối ứng (ngoài ngân sách nhà nước) của tổ chức đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp.

3. Tổ thẩm định có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và đề xuất phương án xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền giải quyết phát sinh trong quá trình xem xét hồ sơ nhiệm vụ khoa học và công nghệ để Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét quyết định trong phạm vi quyền hạn của mình, gồm:

a) Không có sự thống nhất ý kiến giữa Tổ thẩm định và chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ về kinh phí thực hiện;

b) Thành viên Tổ thẩm định không nhất trí với kết luận chung của Tổ thẩm định và đề nghị bảo lưu ý kiến.

Điều 15. Trình tự, nội dung làm việc của Tổ thẩm định kinh phí

1. Thu ký hành chính công bố quyết định thành lập Tổ thẩm định, giới thiệu thành phần Tổ thẩm định và các đại biểu tham dự; công bố quyết định phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với phần nội dung thực hiện.

2. Tổ trưởng Tổ thẩm định nêu những yêu cầu và nội dung chủ yếu về việc thẩm định kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ trình bày căn cứ pháp lí và cơ sở khoa học và thực tiễn xây dựng dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo thuyết minh đã được phê duyệt, trả lời các câu hỏi của thành viên Tổ thẩm định, đề xuất chấp nhận phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán chi từng phần và không tiếp tục tham dự phiên họp của Tổ thẩm định.

4. Thành viên Tổ thẩm định cho ý kiến nhận xét đối với những đề xuất kinh phí của chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

5. Các thành viên Tổ thẩm định nêu ý kiến thẩm định theo hướng dẫn tại các điểm b và c khoản 2 Điều 14 Quy định này.

6. Thư ký hành chính giúp Tổ thẩm định hoàn thiện Biên bản thẩm định và tổng hợp trình Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết định. Biên bản thẩm định được thực hiện theo các mẫu Biểu của Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 950/QĐ-BKHCN (đề tài/đề án: Biểu III.3 và dự án: Biểu III.4).

7. Sau khi Tổ thẩm định có ý kiến kết luận, Chủ nhiệm nhiệm vụ được mời tham dự lại cuộc họp của Tổ thẩm định để làm việc về kết luận của Tổ thẩm định. Chủ nhiệm nhiệm vụ có quyền nêu ý kiến nếu không đồng ý với kết luận của Tổ thẩm định và Tổ thẩm định có trách nhiệm báo cáo lại Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 16. Phê duyệt kết quả

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có thể lấy ý kiến của các chuyên gia tư vấn độc lập theo hướng dẫn tại Điều 19 và Điều 20 Quy định này hoặc kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính của tổ chức, cá nhân được kiến nghị chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 17. Quy trình phê duyệt kết quả

Việc phê duyệt kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện qua hai bước:

1. Bước 1: Phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với phần nội dung thực hiện

a) Tổ chức, cá nhân được Hội đồng tư vấn đề nghị trúng tuyển thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trách nhiệm chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết luận của Hội đồng và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, ra quyết định phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với phần nội dung thực hiện;

b) Trường hợp thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được chỉnh sửa sau khi họp Hội đồng có sự thay đổi về mục tiêu, nội dung so với quyết định danh mục đặt hàng đã được phê duyệt hoặc kết luận của Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp hoặc thuyết minh có nhiều nội dung thực hiện phức tạp, việc ra quyết định phê duyệt sẽ được xem xét trên cơ sở tham vấn ý kiến của các chuyên gia phản biện đã tham gia Hội đồng tư vấn.

2. Bước 2: Phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và kinh phí phương thức, thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

a) Trên cơ sở kết luận của Tổ thẩm định kinh phí hoặc ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có), trong thời hạn 10 ngày làm việc, thư ký hành chính có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ và kết quả trình Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ký quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và kinh phí, phương thức, thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trách nhiệm chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết luận của Tổ thẩm định trong thời hạn 15 ngày (kể từ ngày có quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và kinh phí, phương thức, thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ) và gửi Sở Khoa học và Công nghệ để được xem xét, tiến hành ký kết hợp đồng, làm căn cứ bố trí kế hoạch thực hiện.

3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi ký quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và kinh phí, phương thức, thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thông báo công khai kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp và đăng tải tối thiểu 60 ngày trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 18. Xử lý kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp

1. Tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp kê khai thông tin không trung thực trong hồ sơ đăng ký, làm sai lệch kết quả đánh giá thì kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp sẽ bị hủy bỏ và bị xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Trường hợp không có tổ chức, cá nhân đăng ký hồ sơ tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh hoặc có đăng ký hồ sơ tham gia nhưng không được Hội đồng tư vấn xem xét đề nghị trúng tuyển, xét giao trực tiếp, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định xét giao trực tiếp cho tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện và năng lực thực hiện nhiệm vụ trên.

Tổ chức và cá nhân được xét giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phải xây dựng hồ sơ và thông qua Hội đồng theo các nội dung và trình tự được quy định tại các Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 và 13 Quy định này.

Chương IV CHUYÊN GIA TƯ VẤN ĐỘC LẬP

Điều 19. Chuyên gia tư vấn độc lập

1. Chuyên gia tư vấn độc lập đánh giá hồ sơ nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Là chuyên gia đúng chuyên ngành thuộc các viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ, hội nghề nghiệp hoặc chuyên gia độc lập phù hợp;

b) Có thâm niên công tác trong cùng lĩnh vực được mời tư vấn từ mười (10) năm trở lên;

c) Có tư cách đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự.

2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định việc lựa chọn chuyên gia tư vấn độc lập là người nước ngoài hoặc chuyên gia không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 20. Thủ tục lấy ý kiến chuyên gia tư vấn độc lập

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết định tổ chức lấy ý kiến của ít nhất hai (02) chuyên gia độc lập trong những trường hợp sau đây:

a) Hội đồng tuyển chọn, xét giao trực tiếp nhiệm vụ không thông nhất về kết quả tuyển chọn, xét giao trực tiếp;

b) Hội đồng vi phạm các quy định về việc tuyển chọn, xét giao trực tiếp;

c) Có khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động và kết luận của Hội đồng.

2. Các tài liệu được Sở Khoa học và Công nghệ chuẩn bị và gửi lấy ý kiến chuyên gia tư vấn độc lập như sau:

a) Công văn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mời chuyên gia tư vấn độc lập đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp;

b) Các tài liệu theo hướng dẫn quy định tại các điểm c và d khoản 1 Điều 9 Quy định này;

c) Hai (02) phong bì dán sẵn tem bưu điện và ghi rõ tên, địa chỉ người nhận là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 21. Trách nhiệm của chuyên gia tư vấn độc lập

1. Phân tích, đánh giá và đưa ra các ý kiến phản biện đối với các hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp về nội dung, mục tiêu nghiên cứu và kết quả cần phải đạt được của nhiệm vụ khoa học và công nghệ và đánh giá năng lực của tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ.

2. Hoàn thành báo cáo tư vấn, giữ bí mật các thông tin đánh giá và gửi trực tiếp tới Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong phong bì có niêm phong đúng thời hạn quy định.

3. Trong thời hạn được mời, tư vấn độc lập không được tiếp xúc hoặc trao đổi thông tin với tổ chức chủ trì hoặc các cá nhân tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Nếu vi phạm sẽ bị hủy bỏ kết quả tư vấn và xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Lưu giữ hồ sơ gốc và quản lý thông tin

1. Khi kết thúc quá trình tuyển chọn, giao trực tiếp, thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thư ký hành chính của các Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp tài liệu và nộp bộ hồ sơ gốc (kể cả các hồ sơ không trúng tuyển) để lưu trữ theo quy định hiện hành.

2. Thành viên Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp, thư ký hành chính và các tổ chức, cá nhân liên quan phải tuân thủ các quy định về quy trình tuyển chọn, giữ bí mật các thông tin liên quan đến quá trình đánh giá, tuyển chọn tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để được nghiên cứu, tổng hợp và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành./. *Nguy*



Đặng Minh Thông